

Bản án số: 165/2023/HS-ST

Ngày: 21-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Kim Ngân;
- Bà Đàm Thị Hồng Nhung.

- Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Bà Bé Thị Phương.

Tại điểm cầu thành phần: Ông Đoàn Mạnh Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Trần Trung Tín - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và Nhà tạm giữ Công an Quận 1 xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 160/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1259/2023/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn Q, sinh ngày 20/02/1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 7/37 Thành Thái, Phường N, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: H85, Tổ 12, Khu phố 1, phường F, Quận M, phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tuấn Hạnh (đã chết) và bà Lê Thị Thu Sang (sinh năm 1957); Hoàn cảnh gia đình: Đã ly hôn, bị cáo có 01 người con sinh năm 2018; Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/12/2012, bị Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Ngày 14/3/2014,

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 29/4/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1991; Địa chỉ: 1/2E Tân Hòa, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn yêu cầu vắng mặt)

2. Ông Võ Đăng Phi V, sinh năm 1990; Địa chỉ: 64 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3. Bà Võ Thị Bảo Y, sinh năm 1993; Địa chỉ: H85 đường Lê Thị Riêng, phường F, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, vào khoảng tháng 3/2023, Nguyễn Tuấn Q đặt mua 02 gam ma túy Cocaine của người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 4.000.000 đồng thông qua mạng xã hội Telegram do người tên “Tèo” (không rõ lai lịch) giới thiệu. Qu đã sử dụng một phần, phần còn lại Qu để trong 01 túi nylon màu trắng cất giấu trong xe mô tô hiệu Yamaha Janus, biển số 59E1-928.68. Vào khoảng 04 giờ 35 phút ngày 29/4/2023, Qu điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Janus, biển số 59E1-928.68 chở “Béo” (không rõ lai lịch) lưu thông đến giao lộ Nguyễn Thái Học – Trần Hưng Đạo, Quận 1 thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông Bến Thành kiểm tra. Khi Tổ công tác đang kiểm tra Qu thì “Béo” đã tự ý bỏ đi đâu không rõ; do nghi vấn Qu có biểu hiện liên quan đến ma túy nên Tổ công tác đưa Qu về trụ sở Đội Cảnh sát giao thông Bến Thành, số 52-54 Nguyễn Khắc Nhu, phường Cô Giang, Quận 1 để làm việc. Tại trụ sở của Đội Cảnh sát giao thông Bến Thành, trước sự chứng kiến của anh Hồ Minh Dũng (là Cán bộ Công an Phường Cô Giang) và anh Nguyễn Quốc Bảo (là Bảo vệ dân phố Phường Cô Giang) tiến hành kiểm tra, phát hiện phía bên trong cốp xe mô tô biển số hiệu Yamaha Janus, biển số 59E1-928.68 do Qu điều khiển có 01 gói nylon chứa bột màu trắng nên Tổ công tác bắt giữ Qu cùng vật chứng, giao Công an Phường Cô Giang, Quận 1 tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý.

Theo bản Kết luận giám định số 4478/KL-KTHS ngày 05/5/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Tuấn Q và hình dấu Công an phường Cô Giang, Quận 1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,5592 gam, loại Cocaine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tuấn Q khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của Qu phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ

vật, tài liệu; xác nhận của Qu đối với vật chứng thu giữ; lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng vụ án gồm có:

- 01 gói niêm phong bên trong có 1,5592 gam ma túy, loại Cocaine;
- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Janus, biển số 59E1-928.68, số khung: RLCSEC820JY085566, số máy: E3Y8E085572. Qua xác minh do anh Nguyễn Tiến T đứng tên đăng ký chủ xe. Ngày 15/4/2023, anh Tài bán xe mô tô trên cho anh Võ Đăng Phi V (có làm Hợp đồng ủy quyền). Anh Vũ khai vào cuối tháng 4/2023, anh Vũ bán xe mô tô trên cho chị Võ Thị Bảo Y (có làm Hợp đồng ủy quyền). Chị Y (là vợ của bị cáo Qu, đã ly hôn tháng 11/2018) khai ngày 26/4/2023, Qu mượn xe chị Y để đi công việc, chị Y khai không biết Qu cất giấu ma túy trong xe mô tô phù hợp với lời khai của Qu.

Thu giữ của Nguyễn Tuấn Q: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 353826101264399. Hiện các vật chứng trên đang được Công an Quận 1 tạm giữ.

Tại bản cáo trạng số 173/CT-VKS-Q1 ngày 10 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo: Nguyễn Tuấn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước. Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tuấn Q tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám xét, biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật; kết luận giám định;

biên bản đối chất, lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 04 giờ 35 phút ngày 29/4/2023, tại giao lộ Nguyễn Thái Học – Trần Hưng Đạo, phường Cô Giang, Quận 1, Nguyễn Tuấn Q có hành vi cất giữ 1,5592 gam Cocaine để sử dụng cho bản thân, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do vậy, cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để sung Ngân sách nhà nước.

[5] Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ “Béo”, “Tèo” và đối tượng bán ma túy cho Qu, qua điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch khi nào đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với 01 gói niêm phong bên trong có ma túy, loại Cocaine còn lại sau giám định, tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Janus, biển số 59E1-928.68, số khung: RLCSEC820JY085566, số máy: E3Y8E085572 hiện do chị Võ Thị Bảo Y là chủ sở hữu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa có cơ sở xác định xe mô tô trên không liên quan đến vụ án nên trả lại cho chị Y.

[6.3] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone thu giữ của Nguyễn Tuấn Q không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c Khoản 1, Khoản 5 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Nguyễn Tuấn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2023.

Phạt bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung Ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên thượng úy Nguyễn Văn Út Lớn, Lê Anh Kế ghi vụ số 1003/23.

2.2. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, Imei: 353826101264399.

2.3. Trả lại cho chị Võ Thị Bảo Y 01 xe mô tô hiệu Yamaha, số loại Janus, biển số 59E1-928.68, số khung: RLCSEC820JY085566, số máy: E3Y8E085572.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 218/2023/PNK-THAHS ngày 12/9/2023 của Đội THAHS & HTTP – Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

3. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Nhật Minh

